TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 405/2019/QĐST- HNGĐ	*Yên thành, ngày 16 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 454/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh ngày 20/8/1993.

Nơi ĐKHKTT: xóm 3, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh ngày 16/4/1997.

Nơi ĐKHKTT: xóm 3, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung.

3. Về quan hệ tài sản: anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Trần Văn T nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện

Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0000167 ngày 28/11/2019, anh Tú đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

. **THẨM PHÁN**

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã B(nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc